

VAI TRÒ CỦA QUỐC PHÒNG, AN NINH TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY

Thượng tá, TS.
Nguyễn Văn Trường

Chủ nhiệm Khoa Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Học viện Chính trị
- Bộ Quốc phòng
Email: truonghvct@gmail.com

Article history

Received: 09/02/2023

Accepted: 19/3/2023

Published: 10/4/2023

Keywords

National defense and security, Homeland building and safeguarding, Party's viewpoint, peaceful environment, national development

ABSTRACT

All countries around the world, including Vietnam, attach great importance to the cause of national defense and security, in order to strengthen and elevate their national position, maintain peace, stability and sustainable development. Therefore, being fully and deeply aware of the roles of national defense and security in the cause of Homeland building and safeguarding nowadays is an objective requirement. This paper focuses on clarifying viewpoints of the Party and State on this "important and regular" field; at the same time, points out the essential roles of national defense and security in the cause of building and safeguarding the socialist Vietnamese Homeland in history as well as in the current national reform process.

1. Mở đầu

Quốc phòng, an ninh có vai trò đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc, cũng như công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Nhận thức đúng đắn vấn đề này, bước vào thời kỳ đổi mới đất nước, ngay trong Văn kiện Đại hội VI, Đảng ta đã xác định: Quốc phòng và an ninh được xây dựng và củng cố ngày càng vững mạnh bảo đảm điều kiện thuận lợi cho công cuộc xây dựng kinh tế. Trong suốt quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế vừa qua, lĩnh vực quốc phòng, an ninh luôn được khẳng định là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1987, tr 45). Quan điểm nhất quán trên của Đảng và Nhà nước đã thể hiện rõ vai trò to lớn của quốc phòng, an ninh đối với mục tiêu giữ vững hòa bình, ổn định và phát triển đất nước hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Sức mạnh quốc phòng, an ninh quyết định trực tiếp đến thành công của sự nghiệp dựng nước và giữ nước

Việt Nam có vị trí địa - chiến lược quan trọng của khu vực và thế giới; vì vậy, trong lịch sử, dân tộc Việt Nam luôn phải chống lại âm mưu và hành động xâm lược của ngoại bang. Kẻ thù có thể đến từ phương Bắc, phương Tây, có sự khác nhau về màu da, màu tóc, về cách thức tổ chức chiến tranh, nhưng chúng đều có chung một dã tâm là xâm phạm nền độc lập và đặt ách đô hộ đối với dân tộc Việt Nam. Với tinh thần: "*Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ*", toàn thể nhân dân đã luôn đoàn kết một lòng, sẵn sàng hy sinh vì nền độc lập, tự do của dân tộc. Chính lịch sử dựng nước đi đôi với giữ nước của dân tộc Việt đã dạy cho chúng ta một chân lí: Trong các cuộc đấu tranh không cân sức với kẻ thù, chúng ta cần phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc; trong đó, sức mạnh về quốc phòng, an ninh có ý nghĩa quyết định trực tiếp đến thành công của công cuộc vĩ đại này.

Dân tộc Việt Nam luôn phải đối đầu với những kẻ xâm lược có sức mạnh vượt trội; để giành chiến thắng trước kẻ thù hung bạo, các bậc tiền nhân luôn quan tâm đến xây dựng nền quốc phòng, an ninh vững mạnh và hình thành nghệ thuật quân sự đặc sắc: Tiến hành chiến tranh vệ quốc bằng sức mạnh đại đoàn kết của toàn dân tộc và bằng cả nền văn hóa, với sức mạnh quân sự là đặc trưng. Suốt chiều dài lịch sử, các triều đại phong kiến Việt Nam luôn quan tâm đến xây dựng và củng cố sức mạnh quốc phòng, an ninh, giữ cho trong ấm ngoài êm, thuận hòa trên dưới. Nghệ thuật quân sự độc đáo được hình thành với những nét đặc sắc như: "Ngụ binh ư nông", "trăm dân đều là lính" rồi "giặc đến nhà đàn bà cũng đánh" hay "quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách"... đã động viên cả dân tộc cùng ra trận, tạo thành thế thiên la địa võng để tiêu diệt kẻ thù. Đó chính là nguồn sức mạnh to lớn cho mọi thắng lợi của dân tộc trước kẻ thù hung bạo. Những trận đánh oanh liệt như: Bạch Đằng, Chương Dương, Chi Lăng - Xương Giang, Đông Quan, Thăng Long... đã chứng minh rõ: Kết quả của đấu tranh quân sự, quốc phòng giữ vai trò quyết định trực tiếp đến thắng lợi trên chiến trường, kết thúc các cuộc đấu tranh giành và giữ độc lập dân tộc.

Trên cơ sở nắm vững những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin và bản chất của chế độ thực dân, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Chế độ thực dân, tự bản thân nó, đã là một hành động bạo lực của kẻ mạnh đối với kẻ yếu rồi. Người khẳng định: Độc lập tự do không thể cầu xin mà có được. Vì vậy, để thực hiện cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, tất yếu phải dùng bạo lực cách mạng của quần chúng được tổ chức và rèn luyện, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền. Những quan điểm này đã được hiện thực hóa bằng phương châm tiến hành chiến tranh đúng đắn: Chiến tranh toàn dân, toàn diện, lâu dài và dựa vào sức mình là chính; với tinh thần quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh, vừa đẩy mạnh kháng chiến vừa giữ vững an ninh trật tự đến tận nơi thôn xóm, đã đưa các cuộc kháng chiến mà ban đầu tưởng như “*châu chấu đá voi*”, nhưng cuối cùng thì chính con “*voi bị lò ruột ra*”. Thắng lợi của trận Điện Biên Phủ năm 1954 trước thực dân Pháp, Đại thắng mùa Xuân năm 1975, kết thúc sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở hai đầu biên giới đã chứng minh sức mạnh quốc phòng, an ninh giữ vai trò quyết định hàng đầu đối với sự nghiệp dựng nước và giữ nước.

2.2. Quốc phòng, an ninh góp phần giữ vững thành quả cách mạng của Đảng và Nhân dân

Lãnh tụ thiên tài của giai cấp công nhân V.I.Lênin đã chỉ rõ: Một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nào nó biết tự vệ, điều này có nghĩa: Những giá trị mà cách mạng mang lại cho quần chúng nhân dân cần phải được bảo vệ bằng chính sức mạnh của cách mạng (V.I.Lênin, 1977, tr 145). Thành quả cách mạng của Đảng và Nhân dân được hình thành từ sự hi sinh, công hiến của các thế hệ cán bộ, đảng viên và quần chúng; vì vậy, bảo vệ thành quả cách mạng là vấn đề sống còn, là trách nhiệm và vinh dự của các thế hệ nối tiếp. Để bảo vệ vững chắc Tổ quốc cần huy động cao nhất sức mạnh đại đoàn kết của toàn dân tộc; trong đó, sức mạnh và tiềm lực quốc phòng, an ninh giữ vai trò quan trọng hàng đầu. Khi đề cập đến vấn đề này, V.I.Lênin cũng đã chỉ rõ: Muốn bảo vệ chính quyền của công nông... chúng ta phải có Hồng quân mạnh mẽ... Có Hồng quân mạnh, chúng ta sẽ vô địch. Từ nhận thức đúng đắn đó, ngay sau khi Cách mạng tháng Mười thành công (năm 1917), lãnh tụ V.I.Lênin đã cùng Đảng Bôn-sê-vích Nga dày công xây dựng Hồng quân từ rất nhiều các tổ chức vũ trang hiện có, đây là nền tảng sức mạnh hàng đầu đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển của cách mạng Nga trong những năm tháng mới giành được thắng lợi.

Ngay từ sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến việc bảo vệ thành quả cách mạng. Trong bối cảnh vận mệnh dân tộc như “ngàn cân treo sợi tóc”, kẻ thù chống phá quyết liệt từ mọi phía... nhưng với quyết tâm cao nhất là bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ lợi ích cao trọng của dân tộc, Đảng và Hồ Chủ tịch đã rất quan tâm xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang bằng mọi nguồn lực, mọi khả năng. Những quyết sách đó đều nhằm hướng tới bảo vệ chính quyền non trẻ và chuẩn bị thực lực cách mạng, đưa dân tộc sẵn sàng bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ nhưng vô cùng oanh liệt.

Sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế của Việt Nam đã và đang giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử; Đảng chỉ rõ: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như hiện nay. Đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, Đảng ta xác định: Phải nắm vững và vận dụng nhuần nhuyễn bài học dựng nước đi đôi với giữ nước của ông cha; giữ nước từ khi nước còn chưa nguy; có kế sách ngăn ngừa, loại bỏ các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa. Nhiệm vụ quốc phòng, an ninh không chỉ là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc mà còn bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, bảo vệ sự nghiệp đổi mới, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, bảo vệ nền văn hóa, giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình để xây dựng và phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Thực hiện cho được mục tiêu mà Văn kiện Hội nghị Trung ương lần thứ Tám - khóa XI đã chỉ ra: Kinh tế phải vững, quốc phòng phải mạnh, thực lực phải cường, lòng dân phải yên, chính trị - xã hội ổn định, cả dân tộc là một khối thống nhất (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2013, tr 169).

Hiện nay, các thế lực thù địch đang đẩy mạnh hoạt động chống phá cách mạng Việt Nam với nhiều thủ đoạn tinh vi, nham hiểm; trong đó, âm mưu chống phá đối với lực lượng vũ trang rất xảo quyệt, nhằm “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang, phá hoại mối quan hệ giữa lực lượng vũ trang với Đảng và Nhân dân. Vì vậy, quan tâm củng cố quốc phòng, an ninh và bảo vệ vững chắc Tổ quốc là tất yếu khách quan; trong đó, chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh về mọi mặt, lấy xây dựng về chính trị làm cơ sở, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

2.3. Quốc phòng, an ninh góp phần tạo lập môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước

Trong lịch sử, dân tộc Việt Nam luôn coi trọng giữ ổn định bên trong làm nền tảng, kiến tạo hòa hiếu, hữu nghị với các quốc gia, dân tộc khác để cùng tồn tại và phát triển. Cùng hướng đến một nền hòa bình, ổn định, bền vững trên nền tảng của sự tôn trọng, hiểu biết lẫn nhau để xây dựng và phát triển đất nước luôn là khát vọng của dân tộc Việt Nam; đây cũng là xu thế chung, đang chi phối các mối quan hệ quốc tế của tất cả các quốc gia trên thế giới. Là dân tộc yêu chuộng hòa bình, với nền văn hóa nhân văn, bao dung, độ lượng, vị tha, biết khép lại quá khứ để hướng

đến tương lai, Việt Nam luôn thể hiện rõ thiện chí trong giải quyết các vấn đề quốc tế bằng biện pháp hòa bình, thông qua đối thoại trên cơ sở luật pháp quốc tế để hóa giải những bất đồng. Chỉ có hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển mới mang lại những cơ hội tốt cho tất cả mọi quốc gia, đó là cuộc đấu tranh để cùng chiến thắng.

Chính lịch sử mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc đã luôn nhắc nhở chúng ta về cách thức bảo vệ Tổ quốc phải bằng thực lực của chính mình, phải biết đem sức ta mà tự giải phóng cho ta, phải biết dựa vào sức mình là chính, đó chính là sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của nền văn hóa, được tổ chức chặt chẽ, chu đáo, bài bản; trong đó, sức mạnh của quốc phòng, an ninh có vai trò quan trọng hàng đầu. Xây dựng nền quốc phòng, an ninh đủ mạnh để tăng cường khả năng tự vệ, giữ vững an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, ngăn ngừa và đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước là quan điểm nhất quán của Đảng. Những thành tựu trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh đã được Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII xác định: Tác động tích cực đến việc thực hiện cả hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tạo điều kiện thuận lợi mới cho công cuộc xây dựng kinh tế (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1991). Trong Cương lĩnh 2011, Đảng tiếp tục chỉ rõ: Mục tiêu, nhiệm vụ của quốc phòng, an ninh là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, giữ vững hòa bình, ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

Trong bối cảnh thế giới và khu vực đang có nhiều biến động hết sức phức tạp, các thách thức an ninh phi truyền thống diễn ra gay gắt với nhiều đặc điểm mới; cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn. Các nước, nhất là các nước lớn đều điều chỉnh chiến lược theo hướng đặt lợi ích quốc gia dân tộc lên trên hết. Cùng với đó, các thế lực thù địch đang đẩy mạnh các hành động chống phá nền hòa bình của nhân loại. Thậm chí, vẫn có những quốc gia đang áp dụng cách thức sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong giải quyết những vấn đề quốc tế, nhất là những vấn đề tranh chấp về biên giới lãnh thổ, về lợi ích quốc gia... Trước những diễn biến mới hiện nay, Đảng đã nhạy bén, sáng tạo và kịp thời chuyển từ tư duy xây dựng nền quốc phòng để đối phó với chiến tranh, sang xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc, đẩy mạnh hội nhập quốc tế về quốc phòng, ngăn ngừa nguy cơ chiến tranh, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, bảo vệ nền hòa bình bền vững; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa đối tác và đối tượng. Quan tâm xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân; quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại; đồng thời, chủ động chuẩn bị mọi phương án từ đơn giản đến phức tạp nhất, sẵn sàng đánh bại mọi cuộc xâm lược của kẻ thù, bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Những đóng góp to lớn của lĩnh vực quốc phòng, an ninh trong giai đoạn đổi mới đã kịp thời ngăn chặn, vô hiệu hóa nhiều âm mưu, thủ đoạn gây rối, bạo loạn, khủng bố... Đã chủ động, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bằng các biện pháp phù hợp, bảo vệ được chủ quyền biển đảo, vùng trời. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, các sự kiện chính trị, văn hóa đất nước, góp phần tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Như vậy, việc xây dựng và củng cố sức mạnh quốc phòng, an ninh là tất yếu khách quan, góp phần kiến tạo, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay.

2.4. Tiềm lực quốc phòng, an ninh tạo ra thế và lực mới cho đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế hiện nay

Trong quan hệ quốc tế, việc xác lập vị thế ngày càng cao trên trường quốc tế là mục tiêu mà mọi quốc gia đều hướng đến. Muốn có vị thế cao trước hết phải có tiềm lực mạnh, đây là yếu tố quyết định trực tiếp đến vị thế của quốc gia. Trong bài *Trả lời phỏng vấn phóng viên các báo về vấn đề đoàn kết* vào ngày 26/12/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Phải trông ở thực lực. Thực lực mạnh, ngoại giao sẽ thắng lợi. Thực lực là cái chiêng mà ngoại giao là cái tiếng. Chiêng có to tiếng mới lớn” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011, tr 147). Thực lực ở đây chính là tiềm lực, sức mạnh tổng hợp của đất nước có thể huy động được; trong đó, sức mạnh về quốc phòng, an ninh đóng vai trò quan trọng hàng đầu.

Sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay đang đặt ra những yêu cầu mới, nhằm nâng cao hơn nữa uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Thực tiễn này đòi hỏi phải tập trung xây dựng các tiềm lực và sức mạnh quốc gia trên tất cả các lĩnh vực; trong đó, chú trọng đến lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Trong quan hệ quốc tế, Đảng nhất quán quan điểm “vừa hợp tác, vừa đấu tranh” và đưa ra quan niệm về đối tác, đối tượng để thay cho quan niệm bạn, thù trước đây; nhằm hướng đến mục tiêu có nhiều đối tác, có nhiều bạn bè quốc tế hơn nữa. Như vậy, quan tâm xây dựng tiềm lực về quốc phòng, an ninh trước hết là để tự vệ và sẵn sàng xử lý các tình huống xảy ra nhằm làm thất bại những hành động phá hoại của các thế lực thù địch ngay từ khi nó mới khởi phát; đồng thời, góp phần vào củng cố hòa bình, ổn định chung trong khu vực và trên thế giới.

Thực tiễn công cuộc đổi mới hiện nay đang đặt ra yêu cầu cần phải đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh, giúp nâng cao khả năng bảo vệ đất nước, củng cố lòng tin chiến lược và giải quyết các thách thức an ninh chung. Trong giai đoạn hiện nay, Đảng luôn nhất quán quan điểm về mở rộng các hoạt động đối ngoại quốc phòng, an ninh, làm công cụ quan trọng giải quyết tranh chấp, bất đồng, bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia; tạo lợi thế chính trị trong mọi biến động của tình hình, đóng góp cho hòa bình, ổn định khu vực. Vì vậy, trong Văn kiện Đại hội XII, Đảng chỉ rõ: Kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh và đối ngoại; tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh. Đặc biệt, trong Văn kiện Đại hội XIII, Đảng tiếp tục khẳng định: Chủ động, tăng cường hợp tác và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh.

Cách tiếp cận này phù hợp với xu thế chung của thế giới trong giai đoạn hiện nay, góp phần bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc, bảo đảm bình đẳng và cùng có lợi. Tính đến nay, Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao với 190 trong 193 quốc gia và vùng lãnh thổ là thành viên Liên hợp quốc; thiết lập khuôn khổ quan hệ ổn định, lâu dài với nhiều đối tác; trong đó, thiết lập đối tác chiến lược toàn diện với 4 quốc gia, đối tác chiến lược với 13 quốc gia và đối tác toàn diện với 13 quốc gia. Đặc biệt, trong năm 2022, Việt Nam đã được cộng đồng quốc tế tin nhiệm và bầu làm Phó Chủ tịch Đại hội đồng Liên hợp quốc Khóa 77, Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023-2025, Ủy ban liên Chính phủ Công ước UNESCO về Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể nhiệm kỳ 2022-2026 và nhiều tổ chức khác.

Đặc biệt, việc Việt Nam quyết định cử lực lượng tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc đã thể hiện rõ trách nhiệm của Việt Nam, được các nước trên thế giới ghi nhận và đánh giá cao. Hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” và sự nhiệt tình, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, chuyên gia trong các đoàn cứu hộ, cứu nạn giúp nhân dân Thổ Nhĩ Kỳ khắc phục hậu quả động đất vào đầu năm 2023 vừa qua đã gây ấn tượng mạnh trong tâm trí, tình cảm của nhân dân và bạn bè quốc tế. Những thành tựu nêu trên đã góp phần củng cố uy tín, vị thế quốc tế của Việt Nam và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa.

3. Kết luận

Vai trò của quốc phòng, an ninh trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc đã được các bậc tiền nhân nhận thức và tiếp cận một cách chủ động, khôn khéo. Nhờ đó, sức mạnh quốc phòng, an ninh của đất nước không ngừng củng cố, độc lập dân tộc được giữ vững, sự nghiệp đổi mới đất nước thành công. Hiện nay, khi tình hình thế giới đang trải qua những biến động to lớn, xu thế hội nhập quốc tế diễn ra mạnh mẽ; sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ, nhất là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, gần đây là sự xuất hiện của ChatGPT... đã tác động rất lớn đến sự phát triển chung của nhân loại. Nhận thức sâu sắc những diễn biến và thách thức của tình hình mới đang diễn ra, đặc biệt là vai trò của quốc phòng, an ninh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay là vấn đề rất có ý nghĩa. Hi vọng kết quả nghiên cứu của bài viết góp thêm những cơ sở để Đảng và Nhà nước, các cơ quan chức năng đề ra chủ trương, biện pháp sát đúng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng, an ninh trong bối cảnh đổi mới giáo dục và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 4). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Chính phủ (2014). *Quyết định số 607/QĐ-TTg ngày 24/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng, an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học đến năm 2020”*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (1987). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. NXB Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (1991). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*. NXB Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Văn kiện Hội nghị Trung ương lần thứ Tám - khóa XI*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (Tập I). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- V.I.Lênin toàn tập (1977, tập 37). NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va.